

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI BÌNH
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 121/2024/DS-ST

Ngày 05-9-2024

V/v “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kim Cương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Minh Sang

Ông Đinh Chí Hiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Hồng Như – Là thư ký Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

Ngày 05 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 165/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 272/2024/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 08 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng CSXH

Địa chỉ: Số 169, LĐ, phường HL, Quận HM, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Tuấn A - Chức vụ:

Cán bộ Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH - chi nhánh huyện TB (theo văn bản ủy quyền ngày 02-8-2024 - có mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1964 (có mặt)

Bà Đặng Thị Kiều O (Đặng Kiều O), sinh năm: 1965 (có mặt)

Anh Nguyễn Nhựt Đ, sinh năm: 2001 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp 3, xã TLĐ, huyện TB, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thể hiện như sau:

Ngân hàng CSXH - chi nhánh TB (viết tắt là Ngân hàng) có cho hộ ông Nguyễn Nhựt Đ vay vốn theo khế ước nhận nợ số 6600000720228503 ký ngày 14/4/2021 và khế ước nhận nợ số 6600000720264855 ký ngày 14/4/2021. Vay vốn cho các chương trình như sau:

Vay vốn cho Chương trình hộ mới thoát nghèo số tiền vay là 50.000.000 đồng. Thời hạn vay 60 tháng, thời hạn trả là ngày 14/4/2026. Lãi suất cho vay là 8,25%/năm, lãi quá hạn là 10,725%/năm. Mục đích vay là cải tạo ao đầm, mua tôm giống. Lãi thanh toán hàng tháng, 06 tháng trả vốn 01 lần là 5.000.000 đồng.

Vay vốn cho Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, số tiền vay là 20.000.000 đồng thời hạn vay 60 tháng, hạn trả là 14/4/2026, lãi suất cho vay là 9%/năm, lãi suất nợ quá hạn là 11,7%/năm. Mục đích vay vốn là khoan cây nước, xây nhà vệ sinh. Lãi suất thanh toán hàng tháng, 06 tháng trả vốn 01 lần là 2.000.000 đồng. Khi vay không có thế chấp tài sản.

Khi vay thì phía bà Đặng Thị Kiều O và ông Nguyễn Văn Đ uỷ quyền cho con trai Nguyễn Nhựt Đ đứng tên vay. Trong quá trình vay vốn phía hộ gia đình anh Đ gồm bà O, ông Đ, anh Đ đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán trả lãi và gốc theo thoả thuận trong hợp đồng. Ngân hàng và phía Tổ vay vốn đã đôn đốc nhiều lần nhưng hộ anh Đ không thực hiện nghĩa vụ thanh toán.

Để đảm bảo khoản nợ vay nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu hộ gia đình gồm ông Đ, bà O, anh Đ cùng liên đới thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền gốc còn nợ là 70.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 05/9/2024 là 5.962.000 đồng.

- *Bị đơn bà Đặng Thị Kiều O trình bày:*

Về thời gian ký hợp đồng và quá trình vay vốn đúng như đại diện Ngân hàng CSXH trình bày. Do cần vốn để cải tạo nuôi tôm và phục vụ cuộc sống con trai bà là anh Nguyễn Nhựt Đ được bà và chồng bà là ông Đ uỷ quyền vay vốn từ Ngân hàng theo khế ước nhận nợ số 6600000720228503 ký ngày 14/4/2021 và khế ước nhận nợ số 6600000720264855 ký ngày 14/4/2021. Vay vốn cho các chương trình như sau:

Vay vốn cho Chương trình hộ mới thoát nghèo số tiền vay là 50.000.000 đồng thời hạn vay 60 tháng, hạn trả là 14/4/2026, lãi suất cho vay là 8,25%/năm, lãi quá hạn là 10,725%/năm. Mục đích vay là cải tạo ao đầm, mua tôm giống.

Vay vốn cho Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, số tiền vay là 20.000.000 đồng thời hạn vay 60 tháng, hạn trả là 14/4/2026, lãi suất cho vay là 9%/năm lãi suất nợ quá hạn là 11,7%/năm. Mục đích vay vốn là khoan cây nước, xây nhà vệ sinh. Lãi thanh toán hàng tháng. Khi vay không có thế chấp tài sản. Tổng số tiền vay trên bà thừa nhận sử dụng chung trong gia đình của vợ chồng bà và ông Đ. Trong quá trình vay do làm ăn khó khăn nên không có khả năng đóng lãi theo thoả thuận trong hợp đồng.

Nay bà thừa nhận có nợ và đồng ý thanh toán cho Ngân hàng tiền gốc là 70.000.000 đồng và lãi tính đến ngày 05/9/2024 là 5.962.000 đồng. Nhưng bà xin trả dần hàng tháng.

- *Ông Nguyễn Văn Đ trình bày:* Ông thống nhất với lời trình bày của bà Đặng Thị Kiều O, không có ý kiến bổ sung gì thêm.

Đối với anh Nguyễn Nhựt Đ trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh Đ vẫn vắng mặt không rõ lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ngân hàng CSXH khởi kiện buộc bị đơn anh Nguyễn Nhựt Đ, bà Đặng Thị Kiều O, ông Nguyễn Văn Đ thanh toán nợ vay nên đây là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản

dưới hình thức hợp đồng tín dụng. Các bị đơn anh Nguyễn Nhật Đ, bà Đặng Thị Kiều O, ông Nguyễn Văn Đ có địa chỉ cư trú tại xã TLĐ, huyện TB, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Nhật Đ mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập xét xử lần thứ hai theo quy định nhưng anh Đ vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng anh Đ theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung của vụ án: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Hợp đồng vay được thể hiện dưới hình thức ký kết hợp đồng theo (sổ vay vốn) theo các khế ước vay số 6600000720228503 ký ngày 14/4/2021 và khế ước nhận nợ số 6600000720264855 ký ngày 14/4/2021. Vay vốn cho các chương trình như sau: Vay vốn cho Chương trình hộ mới thoát nghèo số tiền vay là 50.000.000 đồng; vay vốn cho Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn. Thoả thuận lãi suất thanh toán hàng tháng, 06 tháng trả vốn theo hạn mức 01 lần, nhưng không thanh toán. Hiện Ngân hàng yêu cầu các bị đơn thanh toán nợ gốc và lãi tính đến 05/9/2024 là 75.962.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy, việc ký kết các hợp đồng tín dụng và các thủ tục vay vốn tại Ngân hàng giữa nguyên đơn với bị đơn là hoàn toàn tự nguyện, các thỏa thuận có nội dung và mục đích để thực hiện nhu cầu của mỗi bên, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Trong quá trình thực hiện hợp đồng Ngân hàng đã giải ngân đủ số tiền vay theo hợp đồng tín dụng đã ký, anh Đ đã ký nhận đủ số tiền vay. Như vậy, Ngân hàng đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình.

Đối với bị đơn anh Đ tại phiên tòa vắng mặt nhưng bà O và ông Đ là cha mẹ của anh Đ đều thừa nhận toàn bộ khoản vay trên là uỷ quyền cho anh Đ vay, hiện còn nợ Ngân hàng tiền gốc là 70.000.000 đồng và lãi tính đến ngày 05/9/2024 là 5.962.000 đồng. Khi vay có thoả thuận trả lãi hàng tháng nhưng do điều kiện khó khăn nên không có khả năng thanh toán. Vì vậy, việc các bị đơn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán trả nợ cho Ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi do các bên đã thoả thuận trong hợp đồng vay vốn. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về việc buộc bị đơn thanh toán khoản nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày (05/9/2024) với tổng số tiền là tổng số tiền là 75.962.000 đồng.

Bị đơn còn phải trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày 06/9/2024 đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[4] Về trách nhiệm thanh toán: Bà O, ông Đ thừa nhận hợp đồng tín dụng mặc dù do anh Đ là con trai của ông bà ký vay, nhưng được bà O và ông Đ uỷ quyền. Số tiền vay vốn dùng chung cho hộ gia đình bà O, ông Đ và anh Đ nên buộc cả anh Đ, bà O và ông Đ cùng có trách nhiệm liên đới thanh toán là phù hợp.

[5] Tại phiên tòa Ngân hàng xác định giữa Ngân hàng với các bị đơn không xác lập hợp đồng thế chấp tài sản, không có bên thứ ba bảo lãnh khoản nợ vay nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Các bị đơn anh Nguyễn Nhựt Đ, bà Đặng Thị Kiều O, ông Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí trên số tiền phải thanh toán, nhưng ông Đ đã trên 60 tuổi là người cao tuổi nên được xem xét miễn án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 207, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 90, 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 12, khoản 2 Điều 26 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng CSXH.

Buộc anh Nguyễn Nhựt Đ, bà Đặng Thị Kiều O, ông Nguyễn Văn Đ liên đới thanh toán cho Ngân hàng CSXH tính đến ngày 05/9/2024 (dương lịch) với tổng số tiền là 75.962.000 đồng (*Bảy mươi lăm triệu chín trăm sáu mươi hai nghìn đồng*). Trong đó nợ gốc 70.000.000 đồng, nợ lãi 5.962.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 05/9/2024 anh Đ, bà O, ông Đ còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp, hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Anh Nguyễn Nhựt Đ, bà Đặng Thị Kiều O phải nộp số tiền là 2.532.000 đồng (chưa nộp). Ông Nguyễn Văn Đ được miễn nộp án phí 1.266.000 đồng. Ngân hàng Chính sách xã hội không phải nộp án phí, đã được miễn dự nộp tạm ứng án phí nên không đặt ra việc hoàn lại tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, các bị đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Nguyễn Nhựt Đ vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TM (TANDHTB).

Phạm Kim Cương